

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, thiết bị, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa, thiết bị; khả năng lắp đặt thiết bị; tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;
- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường;
- Tiến độ thực hiện gói thầu;
- Các biện pháp bảo đảm chất lượng;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì; cung cấp các dịch vụ kỹ thuật kèm theo như dịch vụ sau bán hàng, đào tạo, chuyển giao công nghệ...;
- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Các yếu tố cần thiết khác.

Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Tiêu chí đánh giá về mặt kỹ thuật sử dụng tiêu chí "đạt", "không đạt". E-HSDT Nhà thầu được đánh giá là đạt về mặt kỹ thuật khi tất cả các nội dung đánh giá nêu ở các tiêu chí chi tiết từ 1 đến 7 được xác định là “đạt”. Chi tiết cụ thể theo bảng sau:

1. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa, vật liệu xây dựng và tính hợp lý, khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1 Mức độ đáp ứng về vật liệu, vật tư chính: Cát đen, cát vàng sắt thép, xi măng, đá 1x2, đá 4x6, gạch xây, gạch lót, thiết bị điện, sơn....	Có bản cam kết thể hiện đầy đủ thông tin nguồn cung cấp, xuất xứ và hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp các vật tư, vật liệu cụ thể gói thầu này	Đạt
	Không đáp ứng đủ các yêu cầu trên	Không đạt
1.2 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	- Có nêu đầy đủ các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của EHSMT nêu tại Chương V: Yêu cầu về kỹ thuật. - Nhà thầu phải nêu rõ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu, model, tình trạng và năm sản xuất của từng loại hàng hóa dự thầu. - Nhà thầu phải có lập bảng mô tả thông số kỹ thuật, bảng so sánh thông số kỹ thuật nhà thầu đã chào so với thông số kỹ thuật E-HSMT. - Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ Catalogue của hàng hóa có thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật hoặc Catalogue được công bố chính thức (trên website hoặc các hình thức khác), thông số kỹ thuật trong	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

	Catalogue phải phù hợp, logic với thông số kỹ thuật nhà thầu đề xuất. - Có cam kết hàng hóa cung cấp phải có giấy chứng nhận xuất xứ (C/O), Giấy chứng nhận chất lượng (C/Q) đối với hàng hóa nhập khẩu; giấy chứng nhận chất lượng và giấy xuất xưởng đối với hàng hóa trong nước.	
	- Không nêu đầy đủ các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của E - HSMT nêu tại Chương V Yêu cầu về kỹ thuật. - Không nêu đầy đủ nguồn gốc xuất xứ, chủng loại, ký mã hiệu, model, tình trạng và năm sản xuất của từng loại hàng hóa dự thầu. - Nhà thầu không có lập bảng mô tả thông số kỹ thuật, bảng so sánh thông số kỹ thuật nhà thầu đã chào so với thông số kỹ thuật E-HSMT. - Không cung cấp đầy đủ Catalogue của hàng hóa có thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật hoặc Catalogue được công bố chính thức (trên website hoặc các hình thức khác), thông số kỹ thuật trong Catalogue phải phù hợp, logic với thông số kỹ thuật nhà thầu đề xuất. - Không có cam kết hàng hóa cung cấp phải có giấy chứng nhận xuất xứ (C/O), Giấy chứng nhận chất lượng (C/Q) đối với hàng hóa nhập khẩu; giấy chứng nhận chất lượng và giấy xuất xưởng đối với hàng hóa trong nước.	Không đạt

1.3. Tổ chức mặt bằng công trường: bãi thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cống ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công (kèm theo bản vẽ mặt bằng bố trí tổ chức thi công đúng theo thực tế công trình).	Có tổ chức mặt bằng công trường: bãi thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cống ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công và kèm theo bản vẽ mặt bằng bố trí tổ chức thi công đúng theo thực tế công trình.	Đạt
	Không có tổ chức mặt bằng công trường: bãi thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí cống ra vào, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công và không kèm theo bản vẽ mặt bằng bố trí tổ chức thi công đúng theo thực tế công trình.	Không đạt
1.4. Giải pháp thi công các hạng mục theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được Chủ đầu tư phê duyệt.	Có giải pháp kỹ thuật cho toàn bộ các công tác của các hạng mục hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng không đầy đủ giải pháp kỹ thuật cho toàn bộ các công tác của các hạng mục hoặc có đầy đủ nhưng giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với biện pháp, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.5 Giải pháp tổ chức thi công trong mùa mưa lũ	Có biện pháp tổ chức hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
	Giải pháp tổ chức không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng	Không đạt

1.6 Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Có các biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý, khả thi. Cụ thể: - Biện pháp nhập khẩu hoặc sản xuất thiết bị hoặc cung cấp hàng hóa: Có thuyết minh chi tiết, hợp lý và nêu thời gian thực hiện cụ thể. - Biện pháp vận chuyển đảm bảo chất lượng: Có thuyết minh phương án vận chuyển, phương tiện vận chuyển đến đơn vị sử dụng; có các biện pháp bảo quản để đảm bảo về chất lượng của thiết bị trong quá trình vận chuyển. - Biện pháp tập kết thiết bị hàng hóa và lưu kho tại đơn vị cung cấp phục vụ công tác kiểm tra và nghiệm thu của chủ đầu tư trước khi nhà thầu giao về các điểm nhận hàng. Kho hàng để tập kết hàng hóa để kiểm tra phải đảm bảo yếu tố phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, thuận tiện giao thông. - Biện pháp lắp đặt tại đơn vị sử dụng: Có thuyết minh hợp lý về biện pháp thi công lắp đặt tại đơn vị sử dụng. - Biện pháp vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng: Có biện pháp vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng.	Đạt
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu trên	Không đạt
1.7 Giải pháp thi công hiệu quả, không ảnh hưởng đến xung quanh	Nhà thầu đề xuất biện pháp thi công hợp lý, không ảnh hưởng xung quanh trong quá trình thi công. Bố trí mặt bằng thi công đúng bản vẽ thiết kế.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất biện pháp thi công hoặc đề xuất biện pháp thi công không hợp lý, ảnh hưởng đến	Không đạt

	xung quanh hoặc bố trí mặt bằng thi công đúng không đúng bản vẽ thiết kế.	
1.8. Nhà thầu nêu giải pháp sửa chữa, khắc phục hư hỏng các công trình lân cận của nhà thầu gây ra trong quá trình thi công.	Có giải pháp đầy đủ và chi tiết, có tính khả thi.	Đạt
	Không có giải pháp đầy đủ và chi tiết có tính khả thi hoặc có giải pháp đầy đủ và chi tiết có tính khả thi.	Không đạt
1.9. Bố trí các tổ đội thi công phù hợp cho từng hạng mục thi công	Bố trí các tổ đội thi công của từng hạng mục và thuyết minh chi tiết bố trí các tổ đội phù hợp cho từng hạng mục theo hồ sơ thiết kế.	Đạt
	Không bố trí các tổ đội thi công hoặc có bố trí các tổ đội thi công nhưng không thuyết minh chi tiết bố trí các tổ đội phù hợp cho từng hạng mục theo hồ sơ thiết kế.	Không đạt
1.10. Công tác chuẩn bị khởi công.	Có công tác chuẩn bị khởi công hợp lý, đầy đủ, phù hợp với điều kiện địa phương và có phương án khảo sát thực tế hiện trạng của công trình (thuyết minh kèm theo bản vẽ hiện trạng).	Đạt
	Không có công tác chuẩn bị khởi công hợp lý, đầy đủ, phù hợp với điều kiện địa phương và không có phương án khảo sát thực tế hiện trạng của công trình (không thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đính kèm theo bản vẽ).	Không đạt
1.11. Biện pháp thi công từng hạng mục theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt (Khôi 8 phòng học, cổng-hàng rào, nhà vệ sinh, nhà bảo vệ, san lấp mặt bằng, sân nền, cột cờ,	Có thuyết minh + bản vẽ đề xuất biện pháp tổ chức thi công đầy đủ, hợp lý, phù hợp với điều kiện thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình của toàn bộ các công tác theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công	Đạt

rãnh thoát nước và các hạng mục phụ trợ).	đã được Chủ đầu tư phê duyệt và thuyết minh biện pháp thi công phải phù hợp với bản vẽ biện pháp tổ chức thi công và hiện trạng công trình.	
	Không có hoặc có thuyết minh + bản vẽ đề xuất biện pháp tổ chức thi công không đầy đủ, không hợp lý, không phù hợp với điều kiện thi công, tiến độ thi công, hiện trạng công trình của toàn bộ các công tác theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đã được Chủ đầu tư phê duyệt hoặc có đề xuất nhưng không đầy đủ các công tác.	Không đạt
1.12 Biện pháp dọn dẹp bàn giao mặt bằng công trình đưa vào sử dụng	Có thuyết minh biện pháp chi tiết và phù hợp	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Kết luận	Cả 8 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 150 ngày .	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 150 ngày .	Không đạt
2.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa huy động thiết bị và biện pháp thi công c) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 3 nội dung a), b) và c).	Đạt
	Đề xuất không đủ 3 nội dung a), b) và c).	Không đạt

2.3. Yêu cầu về tiến độ thực hiện gói thầu	a) Nhà thầu đề xuất biểu tiến độ thi công gói thầu đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Chương V (E-HSMT)	Đạt
	b) Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2.4. Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công liên tục, duy trì thi công khi mất điện, đảm bảo thiết bị hoạt động liên tục	Thuyết minh đầy đủ, chi tiết và đảm bảo yêu cầu.	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc có nhưng không phù hợp.	Không đạt
2.5. Biện pháp đảm bảo tiến độ thi công tổng thể	Có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công tổng thể trong trường hợp tiến độ một số hạng mục không đảm bảo do ảnh hưởng bởi thời tiết hoặc các yếu tố khác	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công tổng thể trong trường hợp tiến độ một số hạng mục không đảm bảo do ảnh hưởng bởi thời tiết hoặc các yếu tố khác hoặc có nhưng không phù hợp.	Không đạt
Kết luận	Cả 5 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường;

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường	Đáp ứng tất cả nội dung dưới đây thì được đánh giá là Đạt: a.Có thuyết minh, thể hiện rõ hệ thống quản lý dự án từ Công ty cho tới Ban chỉ huy công trường trong việc cung ứng nhân lực, thiết bị, nguồn lực tài chính cho gói thầu. Trường hợp nhà thầu liên danh, các thành viên liên danh phải thể hiện rõ việc tổ chức thực hiện của từng	Đạt

	nhà thầu thông qua công việc trong thoả thuận liên danh. b. Có nêu đầy đủ sơ đồ tổ chức của Ban điều hành, thể hiện trách nhiệm và mối quan hệ liên hệ giữa các chức danh, phân công trách nhiệm của từng bộ phận và các tổ đội thi công. c. Sơ đồ tổ chức của Ban điều hành có nêu đầy đủ các vị trí nhân sự (Chỉ huy trưởng; phụ trách kỹ thuật thi công xây dựng; phụ trách an toàn lao động trong thi công; phụ trách quản lý khối lượng, chi phí, thanh quyết toán thi công xây dựng công trình; phụ trách định vị tim mốc công trình) mà nhà thầu dự kiến huy động cho gói thầu đáp ứng yêu cầu, tính đặc thù của gói thầu, phù hợp với biện pháp tổ chức thi công của nhà thầu. - Trường hợp nhà thầu liên danh, phải có phân công trách nhiệm, phối hợp giữa các thành viên trong quản lý, điều hành thi công, trong giải quyết khi bất kỳ một thành viên không còn năng lực để tiếp tục thi công, khi công trình có tồn tại về chất lượng, tiến độ. d. Có bản vẽ thể hiện mặt bằng bố trí công trường phù hợp với tổ chức thi công gói thầu (bao gồm: nhà điều hành, lán trại, các cơ sở thí nghiệm (nếu có), bãi chứa vật liệu, thiết bị, cầu kiện, đường công vụ vận chuyển nội bộ, ...)	
	Không đáp ứng một trong các nội dung (a; b; c; d;) hoặc không đáp ứng đầy đủ một trong các nội dung a hoặc b hoặc c hoặc d	Không đạt

Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Biện pháp bảo đảm chất lượng thi công và hàng hóa:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Hệ thống quản lý chất lượng	Có hệ thống quản lý chất lượng trong đó nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân đối với công tác quản lý chất lượng.	Đạt
	Không có hệ thống quản lý chất lượng hoặc có nhưng không nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân đối với công tác quản lý chất lượng.	Không đạt
4.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
4.3. Biện pháp kiểm soát chất lượng Thi công xây lắp công trình: Kiểm tra thí nghiệm vật liệu và nghiệm thu các hạng mục	Có biện pháp kiểm soát chất lượng Thi công xây lắp công trình: Kiểm tra thí nghiệm vật liệu và nghiệm thu các hạng mục	Đạt
	Không có biện pháp kiểm soát chất lượng Thi công xây lắp công trình: Kiểm tra thí nghiệm vật liệu và nghiệm thu các hạng mục.	Không đạt

4.4. Biện pháp bảo quản vật liệu, công trình khi tạm dừng thi công, khi mưa bão	Có nêu biện pháp đầy đủ và chi tiết	Đạt
	Không có biện pháp bảo quản hoặc có biện pháp bảo quản nhưng chưa đầy đủ, chưa chi tiết hoặc không hợp lý.	Không đạt
4.5. Biện pháp, quy trình quản lý tài liệu, hồ sơ, nhật ký thi công, báo cáo sự cố, sai sót giữa thực tế - bản vẽ - khối lượng theo hợp đồng với nhau, bản vẽ hoàn công, nghiệm thu, thanh quyết toán công trình.	Có trình bày chi tiết, hợp lý, đúng quy định.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng trình bày không chi tiết, không hợp lý, không đúng quy định.	Không đạt
4.6. Thí nghiệm, kiểm tra vật tư, vật liệu, các công tác cần phải thực hiện tại hiện trường. Phương pháp thực hiện phù hợp với tiêu chuẩn áp dụng và dụng cụ, thiết bị của nhà thầu sẵn có.	Có biện pháp và thuyết minh đầy đủ, chi tiết, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không có biện pháp và thuyết minh đầy đủ, chi tiết, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Cả 6 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường trên công trường xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và bản vẽ biện pháp an toàn lao động cho từng hạng mục Thi công xây lắp chính.	Đạt

	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công và không bản vẽ biện pháp an toàn lao động cho từng hạng mục Thi công xây lắp chính.	Không đạt
5.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Điều kiện sinh hoạt cho người lao động tại công trường	Có thuyết minh biện pháp đảm bảo điều kiện sinh hoạt cho người lao động tại công trường	Đạt
	Không có thuyết minh hoặc thuyết minh không phù hợp và đầy đủ nội dung	Không đạt
5.4. Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, khói, bụi, rung trong qua trình thi công.		

Biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, khói, bụi, rung trong qua trình thi công	Có phương án giảm thiểu tiếng ồn, khói, bụi, rung trong qua trình thi công tránh ảnh hưởng tới môi trường làm việc, sinh hoạt xung quanh công trình.	Đạt
	Không có phương án giảm thiểu tiếng ồn, khói, bụi, rung trong qua trình thi công tránh ảnh hưởng tới môi trường làm việc, sinh hoạt xung quanh công trình.	Không đạt
Kết luận	Cả 4 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. Bảo hành công trình, hàng hóa và uy tín của nhà thầu:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
6.1. Bảo hành	
Thời gian bảo hành, bảo trì	- Có đề xuất thời gian bảo hành công trình ≥ 12 tháng, bảo trì trong thời gian bảo hành - Đối với hàng hóa thời gian bảo hành theo nhà sản xuất nhưng tối thiểu 12 tháng + Trình bày cụ thể quy trình và điều kiện bảo hành một cách cụ thể để đảm bảo hiệu quả tính liên tục trong quá trình sử dụng thiết bị của đơn vị được cung cấp. + Cam kết của nhà thầu về việc bảo hành, sửa chữa, khắc phục các hư hỏng tại địa chỉ của đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản. + Có thuyết minh rõ ràng, cụ thể, hợp lý về kế hoạch bảo hành, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế của nhà thầu tại đơn vị sử dụng trong thời gian tối đa 48 giờ làm

	việc kể từ thời điểm nhận được yêu cầu của chủ đầu tư phù hợp với đặc thù đơn vị. Có cam kết thời gian có mặt để sửa chữa, khắc phục sự cố các hư hỏng, sai sót kể từ khi nhận được thông báo yêu cầu của chủ đầu tư trong 48 giờ làm việc.	
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
Năng lực cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá	Có cam kết cử cán bộ kỹ thuật sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong thời gian 02 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng	Đạt
	Không có cam kết cử cán bộ kỹ thuật sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong thời gian 02 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng	Không đạt
6.2 Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP		
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	a) Không xảy ra trường hợp nhà thầu vi phạm quy định nêu tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	b) Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
Kết luận	Cả 2 tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Các yếu tố cần thiết khác

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1. Cam kết về cung cấp đầy đủ vật liệu đảm bảo chất lượng, tiến độ cho gói thầu	- E-HSDT có đính kèm bản cam kết được ký đóng dấu bởi nhà thầu; - Nội dung bản cam kết: cung cấp đầy đủ vật liệu đảm bảo chất lượng để phục	Đạt

	vụ thi công cho gói thầu theo tiến độ được chủ đầu tư phê duyệt. Trường hợp không cung cấp đáp ứng yêu cầu thì nhà thầu chấp nhận bị phạt 12% giá trị hợp đồng cho phần khối lượng vi phạm, nhà thầu sẽ bị chấm dứt hợp đồng và không khiếu nại với mọi hình thức.	
	Không đáp ứng một trong hai yêu cầu nêu trên.	Không đạt
7.2. Cam kết về “huy động đúng, đầy đủ nhân sự chủ chốt đã đề xuất trong E-HSDT cho gói thầu nếu trúng thầu”	- E-HSDT có đính kèm bản cam kết được ký đóng dấu bởi nhà thầu; - Nội dung cam kết: huy động đúng, đầy đủ nhân sự chủ chốt đã đề xuất trong E-HSDT cho gói thầu nếu trúng thầu.	Đạt
	Không đáp ứng một trong hai yêu cầu nêu trên.	Không đạt
7.3. Cam kết về “huy động đúng, đầy đủ thiết bị thi công đã đề xuất trong E-HSDT cho gói thầu nếu trúng thầu”	- E-HSDT có đính kèm bản cam kết được ký đóng dấu bởi nhà thầu; - Nội dung cam kết: huy động đúng, đầy đủ thiết bị thi công đã đề xuất trong E-HSDT cho gói thầu nếu trúng thầu.	Đạt
	Không đáp ứng một trong hai yêu cầu nêu trên.	Không đạt
7.4. Cam kết về “thi công đảm bảo ATLĐ; thực hiện đầy đủ biện pháp đảm bảo ATGT và VSMT theo đúng quy định nếu trúng thầu”	- E-HSDT có đính kèm bản cam kết được ký đóng dấu bởi nhà thầu; - Nội dung cam kết: thi công đảm bảo an toàn lao động, thực hiện đầy đủ biện pháp đảm bảo an toàn giao thông và vệ sinh môi trường theo đúng quy định nếu trúng thầu.	Đạt
	Không đáp ứng một trong hai yêu cầu nêu trên	Không đạt
7.5. Cam kết “Nhà thầu có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bên thứ ba bị ảnh hưởng do hoạt động thi công xây dựng của nhà thầu gây ra. Việc ảnh hưởng này không được làm ảnh hưởng	- E-HSDT có đính kèm bản cam kết được ký đóng dấu bởi nhà thầu; - Nội dung cam kết: Nhà thầu có trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bên thứ ba bị ảnh hưởng do hoạt động thi công xây dựng của nhà thầu gây ra. Việc ảnh hưởng này không được làm	Đạt

đến tiến độ thực hiện gói thầu (trừ trường hợp bất khả kháng) nếu trúng thầu”	ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện gói thầu (trừ trường hợp bất khả kháng) nếu trúng thầu.	
	Không đáp ứng một trong hai yêu cầu nêu trên	Không đạt
Kết luận	- Cả 5 tiêu chuẩn chi tiết được đánh giá là đạt.	<i>Đạt</i>
	- Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	<i>Không đạt</i>

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.